TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2019/QĐST - KDTM

P, ngày 02 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 08/2019/TLST - KDTM ngày 19 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn:***

Ngân hàng N

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K – Chức vụ: Chủ tịch HĐTV.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 02, L, quận B, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Quách Đình H, chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách Ngân hàng N - Chi nhánh huyện P, tỉnh Bình Thuận, theo quyết định số 2472/QĐ-NHNo-TCTL ngày 13/11/2018 về việc bổ nhiệm cán bộ giữ chức vụ Phó giám đốc Ngân hàng N chi nhánh Phú Qúy, tỉnh Bình Thuận; Quyết định số 510/QĐ-HĐTV-PV ngày 19/6/2014 về việc uỷ quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án.

Người đại diện theo ủy quyền lại tham gia tố tụng: Ông Cao T, chức vụ: Phó phụ trách phòng kế hoạch kinh doanh Ngân hàng N - Chi nhánh huyện P, tỉnh Bình Thuận (Theo văn bản ủy quyền số 29/VBUQ/NHNo-BTh-PQ ngày 23/7/2019).

Địa chỉ chi nhánh: Số 194, đường V, Thôn Q, xã N, huyện P, tỉnh Bình Thuận.

**** Bị đơn:***

Bà Nguyễn Thị H – Sinh năm: 1964

Địa chỉ: Thôn Q, xã L, huyện P, tỉnh Bình Thuận.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Ông Nguyễn T – Sinh năm: 1962

(Ông Nguyễn T đã ủy quyền lại cho bà Nguyễn Thị H theo văn bản ủy quyền ngày 22/7/2019).

Địa chỉ: Thôn Q, xã L, huyện P tỉnh Bình Thuận.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ: Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn T đồng ý và chấp nhận thanh toán cho Ngân hàng N – Chi nhánh huyện P, tỉnh Bình Thuận số tiền là 419.429.519 đồng *(Bốn trăm mười chín triệu bốn trăm hai mươi chín nghìn năm trăm mười chín đồng)*, trong đó: Nợ gốc là 170.000.000 đồng *(Một trăm bảy mươi triệu đồng)*, nợ lãi tính đến ngày 25/7/2019 bao gồm: Lãi trong hạn là 165.740.686 đồng (*Một trăm sáu mươi lăm triệu bảy trăm bốn mươi nghìn sáu trăm tám mươi sáu đồng*), lãi quá hạn là 83.688.905 đồng (*Tám mươi ba triệu sáu trăm tám mươi tám nghìn chín trăm lẻ năm đồng*) theo hợp đồng tín dụng số NH02.2526/HĐTD ngày 11/12/2010.

Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn T tiếp tục thanh toán số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 26/7/2019 cho đến khi trả hết nợ gốc theo mức lãi suất được thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số NH02.2526/HĐTD ngày 11/12/2010.

Trường hợp bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn T không trả hoặc không trả đủ số tiền trên và tiền lãi phát sinh thì Ngân hàng N – Chi nhánh huyện P, tỉnh Bình Thuận có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số NH03.2529/HĐTC được công chứng ngày 09/12/2010 tại UBND xã L, huyện P, tỉnh Bình Thuận để thu hồi nợ gồm:

Quyền sử dụng đất số AM 110683, diện tích 85,1 m2, thửa đất số 219, tờ bản đồ số 10; địa chỉ thửa đất tại thôn Q, xã L, huyện P, tỉnh Bình Thuận được UBND huyện P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 17/6/2008. Tài sản gắn liền với đất: Căn nhà cấp 4B có diện tích 40,69 m^2 và 4C có diện tích 11 m^2 được UBND huyện P cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu số 606022327501916 ngày 12/9/2008.

Về chi phí tố tụng: Các bên thỏa thuận, Ngân hàng N – Chi nhánh huyện P, tỉnh Bình Thuận không phải chịu. Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn T phải hoàn trả lại số tiền 750.000đ *(Bảy trăm năm mươi nghìn đồng)* chi phí xem xét thẩm định tại chỗ cho Ngân hàng N – Chi nhánh huyện P, tỉnh Bình Thuận

Về án phí: Các bên thỏa thuận bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn T tự nguyện chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 10.388.500 đồng *(Mười triệu ba trăm tám mươi tám nghìn năm trăm đồng)*.

Ngân hàng N – Chi nhánh huyện P, tỉnh Bình Thuận không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại số tiền 10.358.000 đồng (*Mười triệu ba trăm năm mươi tám nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0021626 ngày 18/6/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bình Thuận cho Ngân hàng N – Chi nhánh huyện P, tỉnh Bình Thuận

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-*TAND tỉnh Bình Thuận;*
-*VKSND huyện P;*
-*THA huyện P;*
- *Các đương sự;*
-*Lưu HS, VP.*

THẨM PHÁN

Trần Văn Kiệt